TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN HIỆP HOÀ **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH B GIANG

Bản án số 04 / 2019/ DSST

Ngày 25 tháng 02 năm 2019

(V/v: T/ c Hợp đồng mua bán tài sản)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH B GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên
- Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hoàng, ông Nguyễn Xuân Trường.
- T ký ghi biên bản phiên toà: Ông Ngô TH Thuần- T ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà , tỉnh B giang.
- Đại diện Viện KSND H. Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh B Giang đã xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 55/ 2018/TLST-DS ngày 10/ 7/ 2018; về việc: Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/ 2018/ QĐDS-ST ngày 05/ 11/ 2018:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T - SN 1962 (Có mặt)

Nơi cư trú: Phố Dĩnh, xã Việt Ng, huyện Tân Yên, tỉnh B Giang.

- Bị đơn: Bà Vũ Thị B - SN 1959(Vắng mặt)

- Ông Đào Duy H- SN 1959 (Vắng mặt) ,

Cùng nơi cư trú: Thôn Đồng Doi, xã Hoàng TH, huyện Hiệp Hoà, tỉnh B Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

1/ Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị T trình bày: Do bà T bán hàng thức ăn gia súc nên từ ngày 02/ 01/ 2014 âm lịch đến 08/ 02/ 2014 âm lịch , vợ chồng ông Đào Duy H , bà Vũ Thị B ở Đồng Doi, xã Hoàng TH, huyện Hiệp Hòa mua thức ăn gia cầm của bà T tổng cộng 22.207.000 đồng , mục đích chăn nuôi gia cầm, khi mua có ký nhận vào giấy mua hàng , không thỏa thuận thời hạn trả nợ. Đến nay bà T đã đòi nhiều lần nhưng vợ chồng ông H ,bà B chưa trả nên yêu cầu vợ chồng ông H ,bà B trả 22.207.000 đồng tiền gốc và lãi suất. Tại phiên tòa hôm nay , bà T thay đổi nội dung khởi kiện, yêu cầu ông H ,bà B trả 22.207.000 đồng tiền gốc, không yêu cầu lãi suất.

2/ Bị đơn là ông Đào Duy H và bà Vũ Thị B (Vắng mặt tại phiên tòa) nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 10/ 8/ 2018 trình bày: ông H ,bà B có chăn nuôi gia súc, gia cầm nên có mua của bà Nguyễn Thị T thức ăn chăn nuôi, có trả tiền nhưng vợ chồng còn nợ 22.207.000 đồng tiền gốc. ông H ,bà B đồng ý trả số tiền nợ còn lại nhưng không đồng ý trả lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN.

1/ Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định : Tòa án xét xử vắng mặt ông H ,bà B là đúng quy định tại khoản 1, điều 227 và khoản 1, điều 228- Bộ luật tố tụng dân sự.

2/ Về nội dung yêu cầu khởi kiện của bà T : Tại phiên tòa hôm nay, bà T yêu cầu ông H ,bà B trả 22.207.000 đồng tiền gốc , không yêu cầu lãi suất; ông H ,bà B cũng thừa nhận do gia đình chăn nuôi gia súc, gia cầm nên có mua của bà T thức ăn chăn nuôi, có trả tiền nhưng vợ chồng ông H ,bà B còn nợ khoảng 22.207.000 đồng tiền gốc và đồng ý trả số tiền nợ còn lại nhưng đề nghị trả dần.Do mục đích vợ chồng chăn nuôi nên là nợ chung của vợ chồng ông H ,bà B; do vậy cần buộc ông H ,bà B có nghĩa vụ liên đới trả bà T 22.207.000 đồng tiền gốc, không phải trả tiền lãi suất.

Về lãi suất chậm thi hành án : Cần áp dụng khoản 2, điều 468- Bộ luật dân sự 2015 để giải quyết.

Về án phí: ông H ,bà B phải chịu án phí án phí dân sơ thẩm .

3/Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như việc chấp hành luật pháp của những người tham gia tố tụng , việc tiến hành thu thập chứng cứ và kiểm tra các chứng cứ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 430, điều 434, điều 440; khoản 2, điều 468; điểm c, khoản 1, điều 688, điều 228 - Bộ luật dân sự 2015,điều 26- Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Tòng vụ quốc hội:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T: Buộc ông Đào Duy H và bà Vũ Thị B phải có nghĩa vụ liên đới trả bà Nguyễn Thị T 22.207.000 đồng tiền gốc, không phải trả tiền lãi suất.

Án phí: Ông H ,bà B phải chịu án phí dân sơ thẩm.

Vì lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng các điều 430, điều 434, điều 440; khoản 2, điều 468; điểm c, khoản 1, điều 688, điều 228 - Bộ luật dân sự 2015, điều 147, khoản 1, điều 227,khoản 1, điều 228 , các điều 271 và 273- Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 27 và

37- Luật hôn nhân và gia đình; điều 26- Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Tòng vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, xử:

2/ Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T: Buộc ông Đào Duy Hvà bà Vũ Thị B phải có nghĩa vụ liên đới trả bà Nguyễn Thị T 22.207.000 đồng tiền gốc, không phải trả tiền lãi suất.

Án phí : Ông H ,bà B phải liên đới chịu 1.110.350 đồng án phí dân sơ thẩm.

Hoàn trả bà Nguyễn Thị T 555.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/ 2017/ 0001232, ngày 10/ 7/ 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh B Giang. .

3/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất là 10 % / năm tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND T. BG .
- VKSND H.Hiệp Hoà;
- THADS H. Hiệp Hoà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Kiên